**Thứ Hai ngày 20 tháng 1 năm 2025**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 195 + 196 CON CHÓ NHÀ HÀNG XÓM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trôi chảy bài Con chó nhà hàng xóm. Phát âm đúng. Ngắt nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Biết đọc phân biệt lời người kể, lời nhân vật (mẹ của Bé, Bé).

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Nắm được diễn biến của câu chuyện. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Tình bạn thân thiết giữa bạn nhỏ với con chó nhà hàng xóm cho thấy các vật nuôi có vai trò rất quan trọng trong đời sống tình cảm của trẻ em.

- Biết tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Thế nào? Đặt đúng câu theo mẫu câu Ai thế nào?.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’****30’****30’****5’** | **1. Hoạt động mở đầu**- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài đọc và trả lời câu hỏi: *Em hãy miêu tả bức tranh nói về nội dung gì?* *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png*- GV giới thiệu bài học: *Bài đọc Con chó nhà hàng xóm ngày hôm nay chúng ta học sẽ cho các em thấy tuổi thơ của thiếu nhi sè rất vui nếu có tình bạn với các vật nuôi trong nhà. Chúng ta cùng vào bài.* **2. Hoạt động hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** - GV đọc mẫu bài Con chó nhà hàng xóm: Giọng chậm rãi, tha thiết, tình cảm, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ. - GV mời 1HS đứng dậy đọc phần giải nghĩa các từ ngữ khó: *tung tăng, bó bột.* - GV tổ chức cho HS luyện đọc: Từng HS đọc tiếp nối 5 đoạn văn:+ HS1 (Đoạn 1): từ đầu đến “khắp vườn”.+ HS2 (Đoạn 2): tiếp theo đến “trên giường”+ HS 3 (Đoạn 3): tiếp theo đến “mẹ ạ”. + HS4 (Đoạn 4): tiếp theo đến “chơi được”.+ HS5 (Đoạn 5): đoạn còn lại. - GV tổ chức cho HS thi đọc tiếp nối các đoạn của bài đọc.- GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc yêu câu 3 câu hỏi: *1. Bạn của Bé ở nhà là ai? (Bạn của Bé ở nhà là ai Cún Bông.)**2. Cún Bông đã giúp Bé như thế nào?( Cún Bông đã giúp Bé:**a. Khi Bé ngã?( Khi Bé ngã, Cún đi tìm người tới giúp.)**b. Khi Bé phải nằm bất động?( Khi Bé phải nằm bất động Cún chơi với Bé làm Bé vui. Cún mang cho Bé khi thì tờ báo, khi thì con búp bê. Dù muốn chạy nhảy, nô đùa nhưng Cún rất thông minh, nó hiểu rằng chưa đến lúc Bé có thể chạy đi chơi cùng nó được)**3. Vì sao bác sĩ nghĩ Bé mau lành là nhờ cún Bông?**(Bác sĩ nghĩ rằng chính Cún Bông đã giúp Bé mau lành vì nhìn Bé vuốt ve Cún Bông, bác sĩ hiểu tình bạn với Cún Bông đã giúp Bé vui vẻ trong những ngày chữa bệnh đế vết thương mau lành.)*- GV mời HS trình bày kết quả.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi*: Qua bài đọc em hiểu điều gì từ câu chuyện?* **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc yêu câu 2 câu hỏi: + HS1 (Câu 1): *Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Thế nào?**a. Vết thương của Bé khá nặng.**b. Bé và Cún càng thân thiết.**c. Bác sĩ rất hài lòng.* + HS2 (Câu 2): *Đặt một câu nói về Cún Bông theo mẫu Ai thế nào?* *-* GV hướng dẫn HS:*+ Câu 1: 2 HS hỏi đáp với câu a, 2 HS hỏi đáp với câu b, 2 HS hỏi đáp với câu c.**+ Câu 2: HS trong nhóm tiếp nối nhau, mỗi em đặt 1 câu nói về Cún Bông theo mẫu Ai thế nào.* - GV mời một số HS trình bày kết quả thảo luận. **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- GV tổ chức cho HS đọc lại bài Con chó nhà hàng xóm.- Dặn HS xem trước bài mới.- GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS đọc tốt, hiểu bài đọc. | - HS trả lời: *Tranh vẽ một bạn nhỏ đang chơi đùa với một chú chó.*- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc phần chú giải:*+ Tung tăng: vừa đi vừa nhảy, có vẻ rất vui thích.**+ Bó bột: dùng khuôn bột thạch cao bó chặt chỗ xương gãy.* - HS đọc bài. - HS luyện đọc. - HS thi đọc nối tiếp. - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS trả lời câu hỏi. - HS trình bày: - HS lắng nghe, thực hiện. - HS trình bày- HS đọc bài- Lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………